

Số: 450 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng sau khi tổ chức tín dụng cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP vay theo Nghị quyết của Quốc hội và Nghị quyết của Chính phủ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ, Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng Công ty Hàng không Việt Nam - CTCP do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng sau khi tổ chức tín dụng cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP vay bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh

theo Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV (sau đây gọi là Nghị quyết của Quốc hội) và Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, Nghị quyết số 194/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 (sau đây 02 Nghị quyết nêu trên gọi là Nghị quyết của Chính phủ).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước).
2. Tổ chức tín dụng không bao gồm tổ chức tín dụng đang được kiểm soát đặc biệt (sau đây gọi là tổ chức tín dụng).
3. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (sau đây gọi là Ủy ban Quản lý vốn)
4. Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (sau đây gọi là VNA).

Điều 3. Nội dung tái cấp vốn đối với tổ chức tín dụng

1. Ngân hàng Nhà nước thực hiện tái cấp vốn bằng đồng Việt Nam, không có tài sản bảo đảm trên cơ sở đề nghị của tổ chức tín dụng và số tiền cho vay của các khoản cho vay của tổ chức tín dụng đối với VNA theo Nghị quyết của Quốc hội và Nghị quyết của Chính phủ. Tổng số tiền giải ngân tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng tối đa là 4.000 tỷ đồng.

2. Các khoản cho vay của tổ chức tín dụng đối với VNA được tái cấp vốn quy định tại khoản 1 Điều này là các khoản cho vay của tổ chức tín dụng đối với VNA theo Nghị quyết của Quốc hội và Nghị Quyết của Chính phủ do VNA xác định (sau đây gọi là khoản cho vay của tổ chức tín dụng theo Nghị quyết hoặc khoản vay của VNA theo Nghị quyết).

3. Lãi suất tái cấp vốn là 0%/năm; lãi suất áp dụng đối với nợ gốc tái cấp vốn quá hạn thực hiện theo quy định tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước.

4. Thời hạn tái cấp vốn theo đề nghị của tổ chức tín dụng, tối đa bằng thời hạn của khoản cho vay của tổ chức tín dụng theo Nghị quyết và không vượt quá 364 ngày. Khoản tái cấp vốn được tự động gia hạn 02 lần tại thời điểm đến hạn đối với dư nợ gốc tái cấp vốn còn lại; thời gian gia hạn mỗi lần bằng thời hạn tái cấp vốn; tổng thời gian tái cấp vốn và gia hạn tái cấp vốn tối đa không quá 3 năm.

5. Ngân hàng Nhà nước giải ngân tái cấp vốn theo đề nghị của tổ chức tín dụng và đảm bảo số dư gốc khoản tái cấp vốn sau khi giải ngân không vượt quá dư nợ gốc khoản cho vay của tổ chức tín dụng theo Nghị quyết; trong thời gian tổ chức tín dụng vay tái cấp vốn, trường hợp dư nợ gốc khoản tái cấp vốn vượt quá dư nợ gốc khoản cho vay của tổ chức tín dụng theo Nghị quyết, tổ chức tín dụng

có trách nhiệm chủ động hoàn trả lại Ngân hàng Nhà nước số tiền vượt này theo quy định tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước.

6. Ngân hàng Nhà nước dùng giải ngân tái cấp vốn khi giải ngân hết 4.000 tỷ đồng nhưng không muộn hơn ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Điều 4. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng cho VNA vay

1. Xem xét và quyết định việc cho VNA vay theo Nghị quyết và quy định của pháp luật; theo dõi riêng khoản vay của VNA theo Nghị quyết; thỏa thuận với VNA về lãi suất, số tiền, thời hạn vay, hình thức bảo đảm tiền vay..., phù hợp với khả năng tài chính của tổ chức tín dụng, tài sản bảo đảm của VNA và tình hình tài chính của VNA đang bị ảnh hưởng nặng nề do dịch bệnh Covid-19; chịu trách nhiệm về quyết định cho vay đối với VNA.

2. Trả nợ tái cấp vốn cho Ngân hàng Nhà nước đầy đủ, đúng hạn và thực hiện các trách nhiệm khác theo quy định tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 5. Trách nhiệm của VNA

1. Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ và chương án sử dụng vốn của VNA để vay vốn tại các tổ chức tín dụng đã được Ủy ban Quản lý vốn có ý kiến đồng ý, VNA xác định khoản vay của VNA theo Nghị quyết quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này và thông báo để tổ chức tín dụng cho vay biết sau khi xác định; đảm bảo tổng số tiền vay của các khoản vay của VNA theo Nghị quyết tối đa là 4.000 tỷ đồng.

2. Thực hiện các nội dung quy định tại khoản 7 Điều 2 Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

3. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của các hồ sơ, tài liệu cung cấp cho tổ chức tín dụng.

Điều 6. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng thông tư hướng dẫn việc thực hiện tái cấp vốn đối với các tổ chức tín dụng theo Quyết định này.

2. Kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền về việc tổ chức tín dụng vay tái cấp vốn theo Quyết định này.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban Quản lý vốn

1. Thực hiện các nội dung quy định tại các điểm b, đ khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 24/NQ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ.

2. Tổng hợp, báo cáo, kịp thời đề xuất với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp xử lý vướng mắc phát sinh trong thực hiện Quyết định này.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 8;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP;
- Tổng công ty Đầu tư Kinh doanh Vốn nhà nước;
- Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trụ lý TTgCP, TGD Công TTĐT, các Vụ: KTTH, PL, CN, ĐMDN, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KTTH (2). 41

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc